

## Báo cáo phân tích kỹ thuật ngày 08/09/2021

### Tổng quan:

Sau phiên giảm điểm hôm qua, thị trường ngày 08/09 mở cửa với tâm lý tương đối thận trọng. Phần lớn thời gian phiên sáng, chỉ số giằng co trong biên độ hẹp quanh mốc tham chiếu. Sang đến phiên chiều, thị trường có sự rung lắc nhất định. Nhóm cổ phiếu ngân hàng sau phiên giao dịch tích cực ngày hôm qua đã bất ngờ điều chỉnh khiến VN-Index lao dốc. Đã có thời điểm, VN-Index giảm tới 13 điểm từ mốc tham chiếu. Lực cầu bắt đáy xuất hiện quanh ngưỡng 1,330 điểm giúp thị trường thu hẹp đà giảm vào cuối phiên

Kết thúc phiên giao dịch ngày 08/09/2021, VN-Index đóng cửa tại 1,333.6 điểm, giảm 8.3 điểm (tương đương 0.6%). Thanh khoản thị trường đạt 610 triệu cổ phiếu khớp lệnh, tương ứng giá trị giao dịch xấp xỉ 19,445 tỷ. Thị trường nghiêng về số mã giảm với tỷ lệ mã tăng giá/mã giảm giá là 131/262. Nhóm Ngân hàng và Bất động sản là tác nhân chính khiến VN-Index giảm điểm. Ngoài ra, những nhóm ngành khác có sự giảm giá đáng kể là Thực phẩm và đồ uống, Điện, nước & xăng dầu khí đốt, Dầu khí. Những cổ phiếu đóng góp chủ yếu vào đà giảm của VN-Index là: VIC (-1.9, -2.0%), VHM (-1.5, -1.6%), VPB (-1.0, -2.4%), TCB (-0.8, -1.7%), CTG (-0.6, -1.5%),... Trên sàn HOSE, nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 482 tỷ, tập trung chủ yếu ở VHM (251 tỷ), VIC (145 tỷ), VNM (86 tỷ), SSI (81 tỷ), MSN (70 tỷ). Ở chiều ngược lại, nhà đầu tư nước ngoài mua ròng nhiều nhất ở FUEVFN (71 tỷ), VCB (50 tỷ), HDB (39 tỷ), DXG (25 tỷ), LPB (22 tỷ). Xét theo nhóm ngành, nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh nhất ở Ngân hàng, Tài nguyên Cơ bản, Hóa chất và bán ròng mạnh nhất ở Bất động sản, Thực phẩm và đồ uống, Dịch vụ tài chính. HNX-Index tăng 0.8 điểm (tương đương 0.2%). Thanh khoản sàn HNX đạt 134 triệu cổ phiếu khớp lệnh, tương ứng giá trị giao dịch xấp xỉ 2,875 tỷ. Độ rộng thị trường sàn HNX nghiêng về số cổ phiếu giảm giá với tỷ lệ mã tăng giá/mã giảm giá là 90/121.

Ngoài ra, TCBS thống kê một số cổ phiếu có tín hiệu nổi bật trong phiên giao dịch 08/09 như sau:

+) Tín hiệu Mua: MSH, HSG

+) Tín hiệu Bán: HHS

+) Sức mạnh giá cao nhất 3 phiên gần đây: PGV (95), MSR (93), TVN (93), DTK (91), PHP (88)

+) Sức mạnh giá thấp nhất 3 phiên gần đây: TRA (3), DAT (4), SCG (4), DHG (5), LGC (5)

+) Tăng giá, đi kèm với khối lượng tăng đột biến so với trung bình 10 phiên: VEA (3.2x), HVN (1.9x), ACV (1.7x), SCS (1.6x), HSG (1.5x)

+) Giảm giá, đi kèm với khối lượng tăng đột biến so với trung bình 10 phiên: VEF (1.8x), TPB (1.6x), MSR (1.5x), TCH (1.4x), VIC (1.3x)

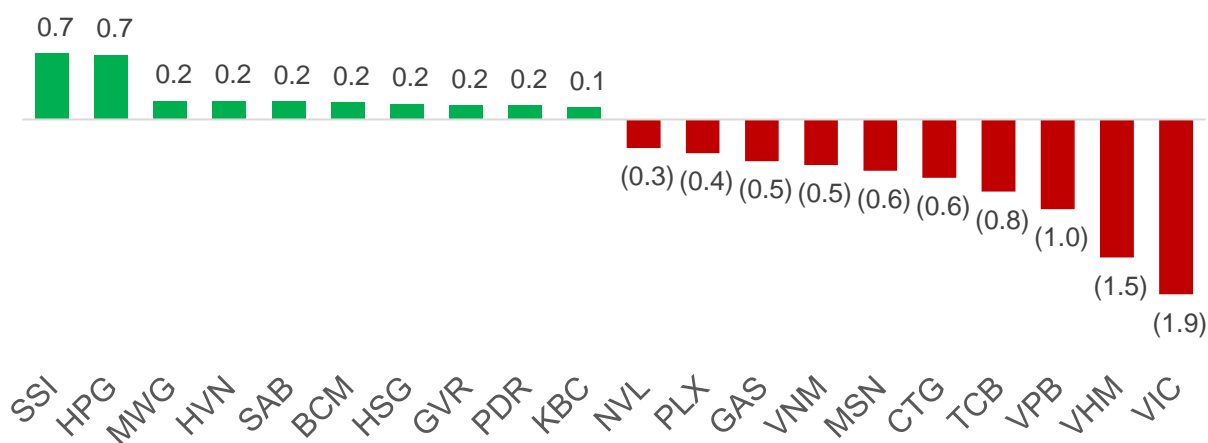
+) Tỷ trọng Cá mập mua chủ động nhiều nhất: KDC (77%), HPG (72%), SHB (68%), CTR (68%), SAB (58%)

+) Tỷ trọng Cá mập bán chủ động nhiều nhất: SSI (76%), VHM (71%), HCM (59%), STB (58%), TPB (58%)

+) Tăng liên tiếp nhiều nhất: THD (11), TGG (9), TC6 (9), PSD (9), TMS (9)

+) Giảm liên tiếp nhiều nhất: SCG (7), DHT (5), CDP (4), DHG (4), PVM (4)

## Nhóm cổ phiếu dẫn dắt thị trường



**Danh mục cổ phiếu có tín hiệu MUA**

Cổ phiếu	Điểm RS (i)	KLGD /TB 20 phiên	Điểm kỹ thuật (ii)	Điểm cơ bản (iii)	% mua chủ động	Cơ cấu mua chủ động (iv)		
						Cá mập	Sói già	Cừu non
<b>MSH</b>	79	266%	80	62	67%	12%	55%	32%
<b>HSG</b>	80	146%	90	88	55%	46%	36%	18%

MSH tăng 5.3%, vượt đỉnh lịch sử, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu May mặc đang suy yếu. MSH vượt trội bình quân thị trường trong hầu hết các khung thời gian từ 1 tuần đến 12 tháng. Giá cổ phiếu cắt trên các đường MA, trong đó các đường ngắn hạn xếp trên các đường dài hạn. Chỉ báo RSI đang tăng dần và chạm ngưỡng 69. Đường MACD nằm dưới đường Signal và MACD Histogram tăng dần. Ngoài ra, tín hiệu tăng giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 266% trung bình 10 ngày).

HSG tăng 3.2%, vượt đỉnh lịch sử, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu Thép đang mạnh. HSG vượt trội bình quân thị trường trong hầu hết các khung thời gian từ 1 tuần đến 12 tháng. Giá cổ phiếu cắt trên các đường MA, trong đó các đường ngắn hạn xếp trên các đường dài hạn. Chỉ báo RSI đang tăng dần và chạm ngưỡng 68. Đường MACD nằm trên đường Signal và MACD Histogram tăng dần. Ngoài ra, tín hiệu tăng giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 146% trung bình 10 ngày).

**Danh mục cổ phiếu có tín hiệu BÁN**

Cổ phiếu	Điểm RS (i)	KLGD /TB 20 phiên	Điểm kỹ thuật (ii)	Điểm cơ bản (iii)	% bán chủ động	Cơ cấu bán chủ động (iv)		
						Cá mập	Sói già	Cừu non
<b>HHS</b>	36	155%	0	<60	74%	10%	35%	55%

HHS giảm 3.7%, trong bối cảnh tín hiệu kỹ thuật chung của nhóm cổ phiếu Ô tô và Phụ tùng đang suy yếu. Chỉ báo RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 49. Đường MACD nằm trên đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 155% trung bình 10 ngày).

*(i) Điểm RS (chỉ số sức mạnh giá) được tính bằng cách so sánh sự thay đổi giá của mỗi cổ phiếu với những cổ phiếu khác trên thị trường, được xếp hạng từ 1 đến 100. Cổ phiếu có điểm càng cao càng thể hiện sức mạnh giá vượt trội so với thị trường.*

*(ii) Điểm phân tích kỹ thuật được đánh giá và tổng hợp từ nhiều chỉ báo kỹ thuật về giá và khối lượng giao dịch. Cổ phiếu đang có xu hướng tăng giá mạnh khi điểm phân tích kỹ thuật  $\geq 70$  (trên thang điểm 100).*

*(iii) Điểm phân tích cơ bản được tổng hợp từ mô hình định lượng (Quantitative model), tập trung vào những chỉ tiêu về hiệu quả sinh lời, định giá, ... Cổ phiếu có điểm phân tích cơ bản  $\geq 60$  (trên thang điểm 100) có nền tảng cơ bản tốt.*

*(iv) Cá mập là nhà đầu tư tay to, tổ chức, đầu tư lớn, dẫn dắt thị trường (giá trị 1 lệnh đặt > 1 tỷ đồng/lệnh). Sói già là nhà đầu tư kinh nghiệm, giá trị lệnh đặt cao (giá trị 1 lệnh đặt từ 200 triệu đến 1 tỷ đồng/lệnh). Cừu non là nhà đầu tư nhỏ lẻ, giá trị giao dịch và mua bán chủ động thấp (giá trị 1 lệnh đặt < 200 triệu đồng/lệnh).*

**Top những cổ phiếu có chuỗi tăng/giảm dài nhất**

Mã	Xu hướng hiện tại			Chuỗi tăng dài nhất trong lịch sử		Chuỗi giảm dài nhất trong lịch sử	
	Xu hướng	Số phiên liên tiếp	% Thay đổi giá	Số phiên tăng	% tăng giá	Số phiên giảm	% giảm giá
THD	Tăng	11	2%	19	330%	6	-6%
TGG	Tăng	9	72%	14	126%	8	-36%
TC6	Tăng	9	63%	9	63%	5	-13%
PSD	Tăng	9	31%	9	31%	5	-6%
TMS	Tăng	9	29%	9	29%	6	-9%
KHB	Tăng	7	90%	8	168%	6	-6%
KPF	Tăng	7	20%	9	38%	6	-34%
TTB	Tăng	7	15%	12	72%	12	-54%
KVC	Tăng	6	68%	8	67%	4	-28%
ACG	Tăng	6	4%	6	4%	4	-6%
VKC	Tăng	5	57%	7	50%	4	-17%
VOS	Tăng	5	27%	12	107%	7	-36%
SPI	Tăng	4	33%	9	115%	6	-12%
TCO	Tăng	4	30%	8	50%	6	-34%
VNL	Tăng	4	27%	5	37%	4	-24%
SCG	Giảm	7	-10%	10	265%	7	-10%
DHT	Giảm	5	-7%	11	25%	6	-4%
CDP	Giảm	4	-24%	7	4%	6	-25%
DHG	Giảm	4	-8%	7	24%	7	-9%
PVM	Giảm	4	-7%	9	33%	6	-11%
MSN	Giảm	4	-5%	9	50%	7	-13%
AGG	Giảm	4	-5%	6	5%	7	-9%
BVH	Giảm	4	-5%	7	15%	8	-31%
FOX	Giảm	4	-3%	8	9%	8	-9%
LTG	Giảm	4	-3%	10	14%	11	-15%
MIG	Giảm	4	-2%	6	6%	6	-7%
BIO	Giảm	3	-27%	15	664%	6	-33%
VMD	Giảm	3	-19%	18	234%	4	-18%
PHC	Giảm	3	-15%	6	12%	6	-5%
VC2	Giảm	3	-15%	7	45%	5	-6%

Bảng trên tổng hợp những cổ phiếu có chuỗi tăng/giảm dài nhất ở thời điểm hiện tại, với thanh khoản bình quân 10 phiên trên 2 tỷ đồng. Nhà đầu tư có thể tham khảo chuỗi tăng dài nhất trong lịch sử để đánh giá tiềm năng tăng giá của cổ phiếu trong những phiên tiếp theo hoặc tham khảo chuỗi giảm dài nhất trong lịch sử để cân nhắc cơ hội bắt đáy. Lưu ý: Dữ liệu này mang tính chất thống kê, **không** phản ánh khuyến nghị mua/bán của TCBS.